

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày 30-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Quyết.

Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

VVX, sinh ngày 11/6/1998, tại PT, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản NP, xã PT, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông VVQ, sinh năm 1974 và bà TTL, sinh 1967; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

LVT, sinh ngày 01/8/1997, tại PT, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã PT, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVĐ đã chết và bà VTK, sinh 1972; Tiền án: Không, tiền sự, nhân thân: Có tiền sự tại Quyết định số 37/2019/QĐ-TA ngày 19/7/2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo LVT*: Ông Nguyễn Phương Vũ, Luật sư. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo VVX*: Ông Cầm Trọng Thủy, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bị hại*:

Ông LVK, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản TS, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

Ông LVD, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản Nà Nong, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông VVQ, sinh năm 1974, địa chỉ: Bản NP, xã PT, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

Bà NTL, sinh năm 1982, địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **VVX và LVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 02/11/2021 LVT, sinh ngày 01/8/1997 ở nhà, có VVX, sinh ngày 11/6/1998 ở bản NP, xã PT, huyện ML, tỉnh Sơn La đến rủ tìm tài sản trộm cắp, VVX đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 26L1-034.07 đèo LVT đến bản TS, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Khi đến thấy một nhà không có người trong coi, dưới gầm sàn có chuồng dê. VVX ở ngoài canh, LVT vào trong nhà lấy bao tải chum đầu một con dê bắt đem ra ngoài, thì bị chủ nhà phát hiện hô hoán, cả hai bỏ lại con dê bỏ chạy. Hai người đi xe máy đến khu vực bản Nà Léch, xã CL, huyện ML bỏ lại xe đi đường rừng về nhà.

Người bị hại ông LVK, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản TS, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La có đơn trình báo Công an về việc tài sản bị trộm là 01 con dê.

Thu giữ vật chứng gồm:

01 con dê cái 27kg;

01 bao tải dứa màu xanh, kích thước 100x80cm, cũ qua sử dụng;

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 26L1-034.07, màu sơn đen, số khung: ALHHC1217DY350612, số máy: 5350730, xe cũ qua sử dụng.

Ngày 11/11/2021 Hội đồng định giá 01 con dê cái 27kg có giá trị là 3.240.000, đồng;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo VVX và LVT đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSML ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo: VVX và LVT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo VVX và LVT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo VVX từ 10 đến 14 tháng tù.

Xử phạt bị cáo LVT từ 08 đến 12 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông LVK: 01 con dê cái 27kg và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu xanh, kích thước 100x80cm, cũ qua sử dụng;

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 26L1-034.07, màu sơn đen, số khung: ALHHC1217DY350612, số máy: 5350730, xe cũ qua sử dụng. Thu giữ của VVX, sử dụng để đi trộm cắp, được xác định là tài sản của gia đình. Bị cáo ông VVQ, sinh năm 1974, địa chỉ: Bản NP, xã PT, huyện ML, tỉnh Sơn La không biết việc khi bị cáo mang đi trộm cắp và có đơn xin lại tài sản, cần chấp nhận trả lại cho ông chiếc máy.

Về án phí: điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, những người bào chữa, những người bị hại, người liên quan nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Ngoài ra khoảng 09 giờ ngày 30/10/2021 VVX và LVT cùng nhau đến bản Nà Nong, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vào nhà của ông LVD, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản Nà Nong, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La lấy trộm 01 con lợn cái. Hai người chở đến nhà bà NTL, sinh năm 1982, địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh Sơn La để bán. Khi mua bán hai bên trao đổi cân con lợn được 22kg với giá 60.000, đồng đã bán được 1.200.000, đồng, sau khi được tiền chia nhau mỗi người 600.000, đồng và đã chi tiêu hết.

Đối với bà NTL là người mua lợn, khi mua không biết là tài sản trộm cắp. Sau đó bà đã bán con lợn cho người khác.

Ngày 12/4/2022 Hội đồng định giá 01 con lợn cái 22kg có giá trị là 1.760.000, đồng;

Viện kiểm sát không xác định hành vi trộm cắp 01 con lợn cái 22kg có giá trị là 1.760.000, đồng của VVX và LVT để cộng vào truy tố mà chỉ liệt kê trong cáo trạng.

Các người bào chữa phát biểu lời bào chữa đưa ra tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng:

Người bị hại LVK, LVD; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan VVQ, NTL đều có đề nghị xử vắng mặt, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

Viện kiểm sát không xác định hành vi trộm cắp 01 con lợn cái 22kg có giá trị là 1.760.000, đồng của VVX và LVT để truy tố. Không cộng vào vụ án đề

giải quyết triệt để toàn diện, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại.

Hội đồng xét xử xét thấy: Để bảo đảm mọi hành vi vi phạm phạm pháp luật được phát hiện phải được xử lý. Do đó cần cộng giá trị chiếm đoạt 01 con lợn cái 22kg có giá trị là 1.760.000, đồng với giá trị 01 con dê cái 27kg có giá trị là 3.240.000, đồng, xác định tổng cộng giá trị chiếm đoạt của các bị cáo là 5.000.000, đồng. Đồng thời đảm bảo giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo VVX và LVT thừa nhận: Ngày 02/11/2021 đã cùng nhau lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 con dê cái 27kg có giá trị là 3.240.000, đồng của ông LVK. Và trước đó khoảng 09 giờ ngày 30/10/2021 VVX và LVT cùng nhau lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 con lợn cái 22kg có giá trị là 1.760.000, đồng của ông LVD.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của những người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người liên quan, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của VVX và LVT đã cùng nhau lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 con dê cái 27kg có giá trị là 3.240.000, đồng và 01 con lợn cái 22kg có giá trị là 1.760.000, đồng. Tổng cộng giá trị chiếm đoạt là 5.000.000, đồng của các bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội do đó các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo VVX với vai trò chủ mưu, đã chủ động rủ rê bị cáo LVT. Bị cáo LVT giữ vai trò đồng phạm tích cực. Cần căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho các bị cáo.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo sống lang thang, sử dụng ma túy, thường xuyên trộm cắp vật tại địa phương. Bị cáo LVT có tiền sự tại Quyết định số 37/2019/QĐ-TA ngày 19/7/2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 tháng.

[4]. Về hình phạt Bổ sung - Phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

[5]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông LVK: 01 con dê cái 27kg và người bị hại ông LVK không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người bị hại ông LVD yêu cầu hai bị cáo bồi thường giá trị con lợn cái là 1.760.000, đồng và tiền chi phí tìm kiếm là 1.000.000, đồng. Tổng cộng là 2.760.000, đồng cần chấp nhận. Theo phần mỗi bị cáo là 1.380.000, đồng. Tại phiên tòa hai bị cáo nhất trí yêu cầu bồi thường cho ông LVD.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu xanh, kích thước 100x80cm, cũ qua sử dụng;

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 26L1-034.07, màu sơn đen, số khung: ALHHC1217DY350612, số máy: 5350730, xe cũ qua sử dụng. Thu giữ của VVX, sử dụng để trộm cắp, được xác định là tài sản của gia đình. Bị cáo ông VVQ, sinh năm 1974, địa chỉ: Bản NP, xã PT, huyện ML, tỉnh Sơn La không biết việc khi bị cáo mang đi trộm cắp và có đơn xin lại tài sản, cần chấp nhận trả lại cho ông chiếc máy.

Đối với bà NTL là người mua lợn, khi mua không biết là tài sản trộm cắp. Sau đó bà đã bán con lợn cho người khác. Bà không có yêu cầu bồi thường, cần chấp nhận.

Các bị cáo không có đơn đề nghị và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo VVX và LVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo VVX 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022.

Xử phạt bị cáo LVT 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông LVK: 01 con dê cái 27kg và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc hai bị cáo VVX và LVT phải bồi thường cho người bị hại ông LVD. Theo phần mỗi bị cáo là: 1.380.000, đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dừa màu xanh, kích thước 100x80cm, bao cũ qua sử dụng;

Trả lại cho ông VVQ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 26L1-034.07, màu sơn đen, số khung: ALHHC1217DY350612, số máy: 5350730, không kiểm tra máy móc bên trong, xe cũ đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án”.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo VVX và LVT mỗi người phải chịu án 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000, đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/6/2022.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Các bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Người bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn